

Bản án số: 17/2025/HS-PT
Ngày 13-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Bà Ngô Thị Thuý Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 206/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo Đỗ Xuân T, Vũ Bá N do có kháng cáo của các bị cáo Đỗ Xuân T, Vũ Bá N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 226/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. Đỗ Xuân T, sinh năm 1972 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân T và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Bùi Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 03/HSST ngày 10/5/1989 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cướp giật tài sản của công dân”; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75/QĐHS ngày 09/12/2003 của Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt cảnh cáo về hành vi đánh bạc (mua số đề); bị tạm giữ từ ngày 22/4/2024, đến ngày 28/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Vũ Bá N, sinh năm 1962 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ L, phường Q (nay là phường Đ), quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Bá B và bà Trần Thị S; có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 1573/HSPT ngày

24/10/2002 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2003; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2024, đến ngày 28/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị: Ngoài ra còn có các bị cáo Nguyễn Hữu Hùng, Bùi Đức Hòe, Phạm Quang Toàn không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 22/4/2024, Đỗ Xuân T, Bùi Đức Hòe, Phạm Quang Toàn và Vũ Bá N đến nhà Nguyễn Hữu Hùng ở tại thôn Đào Yêu, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố Đào Yêu, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng) chơi. Tại đây, Tùng, Hòe, Toàn, Ngắm đã rủ nhau đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “phỏm” và thỏa thuận người về nhất được người về nhì trả 20.000 đồng, người về ba trả 40.000 đồng, người về thứ tư trả 60.000 đồng, người cháy (bài không có phỏm) trả 100.000 đồng, có người ù thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ù 200.000 đồng, trả cho người ù đồng hoa hoặc tứ quý là 400.000 đồng. Người cho ăn 02 quân bài thì phải trả cho người ăn 50.000 đồng; người cho ăn quân bài chốt thì phải trả cho người ăn 100.000 đồng. Người ù tự bỏ ra 20.000 đồng tiền hồ mỗi ván ù trả cho Hùng để mua nước cho Tùng, Hòe, Toàn, Ngắm cùng sử dụng. Nguyễn Hữu Hùng đã chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ và đóng cửa chính để các đối tượng đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đỗ Xuân T dùng 5.660.000 đồng, Vũ Bá N dùng 4.000.000 đồng; Bùi Đức Hòe dùng 2.000.000 đồng; Phạm Quang Toàn dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, khi Đỗ Xuân T, Bùi Đức Hòe, Phạm Quang Toàn và Vũ Bá N đang đánh bài ăn tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài và 12.660.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý.

Tại Cơ quan cảnh sát Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Bá N phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Vũ Bá N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Hoè phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt: Bị cáo Bùi Đức Hoè 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ đi 06 ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Quang Toàn và Nguyễn Hữu Hùng phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt:

- Bị cáo Phạm Quang Toàn 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ đi 06 ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Hữu Hùng 15 (mười lăm) tháng tù tháng cải tạo không giam giữ; được trừ đi 06 ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về nghĩa vụ của người bị xử phạt cải tạo không giam giữ; về xử lý vật chứng; về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 11 năm 2024, bị cáo Vũ Bá N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 27 tháng 11 năm 2024, bị cáo Đỗ Xuân T kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Xuân T đã giao nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm: Bản sao Huy chương kháng chiến hạng Nhất và Bằng khen tặng danh hiệu “Chiến sỹ giỏi” của Bộ Tư lệnh 350 cho ông Đỗ Xuân Thảo; Huy chương kháng chiến Hạng Ba và Bằng khen của Thành hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng tặng bà Phạm Thị Đăng; xác nhận của Ủy ban nhân dân nơi cư trú thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; Biên lai nộp tiền vào Ngân sách nhà nước với số tiền 40.200.000đồng. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vũ Bá N giao nộp cho Tòa án 01 Đơn đề nghị có nội dung thể hiện bị cáo Vũ Bá N có bố là ông Vũ Bá Bản là thương binh, được tặng

thường huân, huy chương (đơn được UBND xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xác nhận về nơi đăng ký thường trú của ông Vũ Bá Bản, không xác nhận về nội dung đơn); ngoài ra, bị cáo Vũ Bá N không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ gì khác.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Xuân T và Vũ Bá N về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo: Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ, vai trò phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T mức án 12 tháng tù, bị cáo Vũ Bá N 09 tháng tù phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Vũ Bá N không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Bá N, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Bá N. Đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T: Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ thể hiện bố, mẹ bị cáo là người có công được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, bằng khen; bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được xác nhận thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và bị cáo cũng đã nộp 200.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 40.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước để chứng minh tài chính nếu bị xử phạt tiền; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội có tính chất vụ lợi, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T, sửa bản án hình sự sơ thẩm, chuyển sang hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo Đỗ Xuân T là hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Bá N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 21 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, các bị cáo Đỗ Xuân T, Vũ Bá N có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, ngày 26 tháng 11 năm 2024, bị cáo Vũ Bá N có đơn kháng cáo và ngày 27 tháng 11 năm 2024, bị cáo Đỗ Xuân T có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Đỗ Xuân T, Vũ Bá N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời

khai của các bị cáo Bùi Đức Hoà, Phạm Quang Toàn, Nguyễn Hữu Hùng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2024, được sự đồng ý của bị cáo Nguyễn Hữu Hùng, các bị cáo Đỗ Xuân T, Vũ Bá N, Bùi Đức Hoà, Phạm Quang Toàn đã có hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm” tại nhà của bị cáo Nguyễn Hữu Hùng ở tại thôn Đào Yêu, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố Đào Yêu, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.660.000 đồng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Đỗ Xuân T và Vũ Bá N : Bị cáo Vũ Bá N có 01 tiền án về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; bị cáo Đỗ Xuân T có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản công dân” và 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (mua số đề) đều đã được xóa nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Vũ Bá N từng phục vụ trong quân ngũ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Đỗ Xuân T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo Vũ Bá N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Đỗ Xuân T cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo có bố là ông Đỗ Xuân Thảo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, được Bộ tư lệnh 350 tặng danh hiệu Chiến sỹ giỏi năm 1976; mẹ bị cáo là bà Phạm Thị Đăng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, được Thành hội liên hiệp phụ nữ Hải Phòng tặng bằng khen; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; đồng thời bị cáo cũng đã nộp xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Bá N có đơn trình bày về việc bị cáo có bố là thương binh, được tặng thưởng huân, huy chương nhưng không có các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để áp dụng cho bị cáo Vũ Bá N được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

[4] Về phân hoá vai trò của các bị cáo Nguyễn Hữu Hùng, Đỗ Xuân T, Vũ Bá N, Bùi Đức Hoà, Phạm Quang Toàn: Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau đề xuất thực hiện hành vi nên vai trò phạm tội của các bị cáo là như nhau.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo Vũ Bá N , Đỗ Xuân T: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được phạt tiền phạt tiền, được cải tạo ngoài xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T mức án 12 tháng tù và bị

cáo Vũ Đức Ngắm 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Vũ Bá N không có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự để giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Bá N . Đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T: Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Đỗ Xuân T có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi và có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; đồng thời bị cáo cũng đã nộp xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 40.000.000đồng vào ngân sách nhà nước để chứng minh khả năng thi hành án, bị cáo cũng đề nghị được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chuyển sang hình phạt nhẹ hơn và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Bá N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Bá N , giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Bá N .

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng về hình phạt đối với bị cáo Đỗ Xuân T.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Bá N , Đỗ Xuân T phạm tội “*Đánh bạc*”

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Bá N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 22/4/2024 đến ngày 28/4/2024).

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Vũ Bá N . Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Toà án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Đỗ Xuân T.

2. Về án phí hình sự: Bị cáo Đỗ Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Vũ Bá N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bị cáo Đỗ Xuân T đã nộp đủ số tiền 40.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008653 ngày 10 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương, thành phố Hải Phòng nên không phải nộp nữa.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an quận An Dương;
- CQCSĐT - Công an quận An Dương;
- Chi cục THADS quận An Dương ;
- VKSND quận An Dương;
- TAND quận An Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Thạch